

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

Bản án số:90/2021/HS-ST

Ngày:31/3/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do- Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Bích Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Đức- Bà Trần Thanh Vân

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bình Nguyên – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 31 tháng 3 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số : 68/2021/TLST-HS ngày 09 tháng 2 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Hg, sinh ngày 28/02/1989, tại Thái Nguyên; Nơi thường trú: xóm V, xã HT, huyện Đ, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: không nghề; Con ông: Nguyễn Văn V, sinh năm 1958; Con bà: Nông Thị L, sinh năm 1962; gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1987; có 01 con sinh năm 2016, tiền án: không, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18/9/2020 đến ngày 17/12/2020 được trả tự do và tiếp tục bị bắt tạm giam từ ngày 18/12/2020 cho đến nay, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (có mặt tại phiên tòa).

*** Bị hại:**

1) Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Nơi thường trú: Đội X, xã B, huyện P, TPHN

2) Anh Đào Trung Ng, sinh năm 1994 (có đơn xin xử vắng mặt)

Nơi thường trú: tổ X, phường P, TPTN, tỉnh TN

3) Anh Nguyễn Văn Ch, sinh ngày 02/9/1994 (có đơn xin xử vắng mặt)

Nơi thường trú: tổ dân phố S, phường L, thành phố S, tỉnh TN.

4) Anh Trần Văn T, sinh 1994 (có đơn xin xử vắng mặt)

Nơi thường trú: tổ dân phố X, phường T, TPTN, tỉnh TN.

5) Anh Nguyễn Quang T1, sinh năm 1982 (có đơn xin xử vắng mặt)

Nơi thường trú: Số nhà X, Ngõ T, phường H, Quận H, HN

6) Chị Lê Thị Như Q, sinh năm 1988 (có đơn xin xử vắng mặt)

Nơi thường trú: xóm T, xã D, huyện T, HN;

7) Chị Đỗ Thị Ng1, sinh năm 1996 (có đơn xin xử vắng mặt)

Nơi thường trú: Thôn T, xã PH, huyện B, tỉnh LC.

*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Trọng Hg, sinh năm 1994, nơi thường trú: Thôn DP, xã CN, huyện KĐ, tỉnhH; chỗ ở hiện nay: số X, đường NVL, phường PĐ, huyện LB, HN. (có mặt)

* Người làm chứng:

1) Ông Đặng Xuân Ch1, sinh năm 1959 (vắng mặt)

Nơi thường trú: xóm HT, xã H, huyện Đ, tỉnh TN

2)) Anh Dương Đức H1(Dương Đức Hg1), sinh năm 1988 (vắng mặt)

Trú tại: xóm CS 1, xã S, TPTN, tỉnh TN

3) Anh Trần Văn S, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: Phố X, xã NH, huyện C, tỉnh B

4) Ông Vũ Hồng Th1, sinh năm 1959 (vắng mặt)

Nơi thường trú: Số X, đường Q, tổ Z, phường Q, TPTN, tỉnh TN

5) Chị Đào Hồng Ng2, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Nơi thường trú: tổ X, phường Q, TPTN, tỉnh TN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn Hg là đối tượng không có nghề nghiệp ổn định, để có tiền chi tiêu cá nhân nên đã nảy sinh ý định lừa đảo của người khác thông qua mạng xã hội facebook với mục đích chiếm đoạt tài sản, để thực hiện hành vi lừa đảo Hồng đã đặt mua các con dấu như: dấu tròn đỏ khắc chữ “NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM CHI NHÁNH TUYÊN QUANG”, 01 dấu hình chữ nhật khắc chữ “NHTMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM CHI NHÁNH BẮC SƠN ĐÃ THU TIỀN”, 01 dấu hình chữ nhật khắc chữ “NHTMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM CHI NHÁNH HUNG YÊN ĐÃ THU TIỀN”, 01 dấu khắc chữ “ĐÃ THU TIỀN”, 01 dấu tên có chữ ký của Nguyễn Thị Hằng, 01 dấu tên có chữ ký của Lê Thị Hà, 01 dấu tên Phạm Thị Thúy và đến phòng giao dịch của Ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) Công thương Việt Nam tại phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên xin mẫu giấy chuyển tiền của ngân hàng sau đó mang về để điền thông tin chuyển tiền đồng thời đóng các dấu trên để các bị hại tin tưởng Hồng đã chuyển tiền và chuyển tài sản cho Nguyễn Văn Hg. Trong khoảng thời gian từ tháng 2 năm 2019 đến tháng 9 năm 2020 Nguyễn Văn Hg đã sử dụng các nick facebook

ảo để chủ động nhắn tin hỏi mua tài sản của những người bán hàng trên facebook với mục đích lừa đảo chiếm đoạt tài sản được 05 vụ như sau:

Vụ thứ nhất: Ngày 18/2/2019, Nguyễn Văn Hg sử dụng tài khoản Facebook tên “Bắc Nguyễn Đình” truy cập vào trang “Câu lục 24/7 Miền Bắc” thì thấy tài khoản Facebook “Quang T 1” (sau xác định của anh Nguyễn Quang T1, sinh năm 1982, địa chỉ: Số nhà X, Ngõ T, phường H, Quận H, HN) đăng thông tin bán 01 chiếc cần câu Daiwa Cast’izm 27-385 loại ba khúc màu cam . Hg đã nhắn tin với T1 qua ứng dụng Messenger để hỏi mua chiếc cần câu trên thì anh T1 đồng ý bán với giá 7.600.000 đồng. Hg tiếp tục hỏi anh T1 mua thêm 01 cần câu khác thì anh T1 đồng ý bán cho Hg chiếc cần câu nhãn hiệu Tournament TPT 27-405 màu đỏ, loại rút với giá 6.500.000 đồng. Sau khi anh T1 đồng ý, Hg sử dụng số điện thoại 0973.412.508 để liên lạc với anh T1, qua trao đổi, anh T1 đồng ý thanh toán tiền mua 02 chiếc cần câu bằng hình thức chuyển khoản và gửi cho Hg số tài khoản Ngân hàng Techcombank số 19031220417011 mang tên Nguyễn Quang T1 để chuyển tiền.

Sau khi xin được giấy chuyển tiền Hg tự ghi các nội dung chuyển số tiền 14.100.000 đồng đến số tài khoản 19031220417011, người nhận là Nguyễn Quang T1, người nộp tiền là Nguyễn Đình Bắc đồng thời Hg ký tên Nguyễn Đình Bắc vào phần “Người nộp tiền”, dùng dấu “ĐÃ THU TIỀN” đóng vào giấy nộp tiền, dùng dấu “Phạm Thị Thúy” đóng vào phần “Giao dịch viên” trong Giấy chuyển tiền của Ngân hàng Vietinbank rồi Hồng chụp ảnh lại. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, Hg gửi hình ảnh chụp giấy nộp tiền trên cho anh T1, sau khi xem hình ảnh anh T1 tưởng là Hg đã chuyển tiền cho mình thật nên anh T1 hẹn giao 02 chiếc cần câu cho Hg tại nút giao Tân Lập trên đường cao tốc hướng Hà Nội - Thái Nguyên, thuộc phường Tân Lập thành phố Thái Nguyên theo yêu cầu của Hg.

Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày, anh T1 điều khiển xe ô tô đến địa điểm trên để giao cho Hg, Hg điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA AIRBLADE, màu đen, BKS: 20L7-8111 tới điểm hẹn và đưa cho anh T1 700.000 đồng là tiền thuê vận chuyển 02 chiếc cần câu, Hg nhận 02 chiếc cần câu và bỏ đi . Sau khi lừa đảo chiếm đoạt được tài sản trên , Hg mang về phòng trọ rồi đăng thông tin và bán 02 chiếc cần câu lên mạng xã hội Facebook cho 02 người không quen biết (01 người ở Hà Giang, 01 người ở Hà Nội) được tổng số tiền 8.500.000 đồng, Hg đã sử dụng vào mục đích tiêu xài cá nhân hết số tiền.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 251/HĐĐGTS ngày 11 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Thái Nguyên kết luận: 01 chiếc cần câu nhãn hiệu Daiwa Cast’izm27-385 loại ba khúc, màu sơn cam, đã qua sử dụng, giá trị 6.000.000 đồng; 01 chiếc cần câu nhãn hiệu Daiwa Tournament TPT 27-405 loại rút, màu sơn đỏ, đã qua sử dụng, giá trị 4.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản của anh Nguyễn Quang T1 là 10.000.000 đồng

Vụ thứ hai: Khoảng 08 giờ ngày 11/3/2020, Nguyễn Văn Hg đăng nhập bằng tài khoản tên “Nguyễn Hồng Quyết” trên điện thoại di động nhãn hiệu

iPhone 5S, màu vàng của H g truy cập vào trang Facebook “Hội mua bán được liệu” thấy tài khoản Facebook tên “Q Như” (sau xác định là chị Lê Thị Như Q, sinh năm 1988, Nơi thường trú: xóm T, xã D, huyện T, HN) đăng bài bán củ tam thất và nụ hoa tam thất khô. Hg chủ động nhắn tin qua ứng dụng Messenger cho chị Q để hỏi mua củ tam thất và nụ hoa tam thất khô. Sau khi trao đổi, Hg đặt mua tổng cộng 35kg củ tam thất loại 60 củ/1kg với giá 900.000 đồng/01 kg và 05 kg nụ hoa tam thất khô với giá 600.000 đồng/01 kg, tổng số tiền của số hàng trên là 34.500.000 đồng. Hg và chị Q thống nhất thanh toán tiền bằng hình thức gửi hàng qua xe khách, khi xe khách giao hàng thì H g sẽ gửi tiền cho chủ xe khách, Hg gửi cho chị Q địa chỉ, tên người nhận là Nguyễn Hồng Quy ết, nơi nhận hàng là tại bến xe khách Thái Nguyên và số điện thoại liên l ạc là 0984.156.449 (đây là số sim rác H g mua để sử dụng vào mục đích lừa đảo chiếm đoạt tài sản).

Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 12/3/2020, chị Q mang số hàng Hg đặt mua ra quốc lộ 21 và gửi xe khách BKS 20B-02226, chạy tuyến Vân Đình - Thái Nguyên. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, chị Q sử dụng số điện thoại 0973.187.782 gọi điện thoại cho Hg qua số điện thoại 0984.156.449 để thông báo hàng đã được gửi xe khách chuyển đi, Hg lấy lý do đang ở Bắc Kạn không nhận được hàng nên đề nghị thay đổi phương thức thanh toán tiền sang chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng, chị Q đồng ý. Chị Q gửi cho Hg số tài khoản 1500216987866, Ngân hàng Agribank chi nhánh Hà Nội, chủ tài khoản là Nguyễn Văn Hiệp cho Hg.

Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, Hg gọi điện thoại cho chị Q nói muốn thay đổi địa điểm nhận hàng từ b ến xe khách Thái Nguyên sang nhận tại ngã ba Tích Lương, thành phố Thái Nguyên, đồng thời Hg gửi ảnh chụp phòng giao dịch của ngân hàng Vietinbank (do Hg tải trên mạng internet) để chị Q nghĩ Hg đang ra ngân hàng chuyển tiền. Sau đó, Hg tự ghi các nội dung chuyển số tiền 34.500.000 đồng đến số tài khoản 1500216987866, Ngân hàng Agribank chi nhánh Hà Nội, tên người nhận là Nguyễn Văn Hiệp, tên người gửi là Nguyễn Hồng Quyết vào giấy chuyển tiền đã xin được đồng thời ký tên Nguyễn Hồng Quyết vào phần “Người nộp tiền”, dùng dấu “NHTMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM CHI NHÁNH BẮC SƠN ĐÃ THU TIỀN” đóng vào giấy nộp tiền, dùng dấu tên “Nguyễn Thị Hằng” đóng vào phần “Kiểm soát viên” và Hồng chụp ảnh lại. Hồng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA AIRBLADE, màu đen, BKS: 20L7 – 8111 đến khu vực Ngã ba Tích Lương, thành phố Thái Nguyên để đợi xe khách chuyển hàng, tại đây Hg đã gửi ảnh giấy nộp tiền mà Hg làm giả cho chị Q.

Sau khi xem ảnh giấy nộp tiền, chị Q tưởng Hg đã chuyển tiền cho mình thật nên đã đồng ý bảo nhà xe giao hàng cho Hg, khoảng 16 giờ cùng ngày Hg nhận được hàng, sau đó mang số tam thất về phòng trọ và đăng thông tin bán số tam thất lên trang Facebook “Hội mua bán được liệu”, sau đó Hg đã bán số tài sản trên cho 01 người không quen biết (không rõ lai lịch địa chỉ) với giá 18.500.000 đồng, số tiền bán tam thất Hg đã sử dụng vào mục đích tiêu xài cá nhân hết

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 249/HĐĐGTS ngày 09 tháng 10 năm 2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thành phố Thái Nguyên kết luận: 35 kg củ tam thất loại 60 củ/01kg, giá trị thời điểm mất là 28.000.000 đồng; 05 kg nụ hoa tam thất khô loại 600.000 đ/01 kg, giá trị tại thời điểm mất là 3.000.000 đồng. Tổng tài sản bị cáo thực hiện trong vụ án này là 31.000.000 đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng 21 giờ 15 phút ngày 12/3/2020, Nguyễn Văn Hg sử dụng tài khoản “Nguyễn Hồng Quyết” truy cập vào trang Facebook “Dược liệu Việt Nam” thấy tài khoản Facebook “Quỳnh Ng 1” (sau xác định là chị Đỗ Thị Ng1, sinh năm 1996, HKTT: Thôn T, xã PH, huyện B, tỉnh LC) đăng bài bán cây đinh lăng đã chủ động nhắn tin qua ứng dụng Messenger hỏi mua cây đinh lăng và nụ tam thất của chị Ng1. Sau khi thỏa thuận, Hg đặt mua của chị Ng 1 40kg nụ tam thất khô, loại có cuống với giá 640.000 đồng/01kg, đồng thời thống nhất giao hàng bằng hình thức gửi hàng qua xe khách, trước khi nhận hàng thì Hg sẽ chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng cho chị Ng1. Hg gửi cho chị Ng1 địa chỉ, tên người nhận là Nguyễn Hồng Quyết, địa điểm nhận hàng là Sóc Sơn, Hà Nội với số điện thoại liên hệ 0984.156.449. Chị Ng1 gửi cho Hg số tài khoản 8806205095067 của Ngân hàng A chi nhánh Bắc Hà, Lào Cai, chủ tài khoản là Đỗ Thị Ngọc T (là tài khoản của chị gái ruột chị Ng1) để Hg chuyển tiền.

Khoảng 9 giờ 45 phút ngày 13/3/2020, chị Ng1 gửi 40kg nụ tam thất khô lên xe khách chạy tuyến Lào Cai - Thái Nguyên và gọi điện cho Hg thông báo đã gửi hàng. Khi xe chạy đến Sóc Sơn, Hà Nội thì Hg lấy lý do đang bận họp không ra lấy hàng được, yêu cầu thay đổi địa điểm nhận hàng tại chợ Tây Ba Nhất, thành phố Thái Nguyên và Hg gửi ảnh chụp phòng giao dịch ngân hàng Vietinbank (do Hg tải trên mạng internet) gửi cho chị Ng1. Hg lấy giấy chuyển tiền của Ngân hàng Vietinbank tự ghi các nội dung chuyển số tiền 25.600.000 đồng đến số tài khoản 8806205095067 của Ngân hàng Agribank chi nhánh Bắc Hà, Lào Cai tên người nhận là Đỗ Thị Ngọc T, tên người gửi là Nguyễn Hồng Quyết, sau đó Hg ký tên Nguyễn Hồng Quyết vào phần “Người nộp tiền”, dùng dấu “NHTMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM CHI NHÁNH BẮC SƠN ĐÁ THU TIỀN” đóng vào giấy nộp tiền, dùng dấu tên “Nguyễn Thị Hằng” đóng vào phần “Kiểm soát viên” rồi Hg chụp ảnh lại gửi cho chị Ng1.

Sau khi nhận được hình ảnh giấy chuyển tiền chị Ng1 tưởng Hg đã chuyển tiền cho mình thật nên bảo nhà xe giao hàng cho Hg, nhận được số hàng Hg mang về phòng trọ đến ngày 14/3/2020, Hg sử dụng tài khoản Facebook Nguyễn Hồng Quyết đăng thông tin bán 40kg tam thất trên mạng xã hội Facebook, sau đó bán cho 01 người không quen biết (không rõ lai lịch, địa chỉ) ở Vĩnh Phúc với số tiền là 14.000.000 đồng, Hg đã tiêu xài cá nhân hết số tiền trên.

Tại bản kết luận số 262/HĐĐGTS ngày 22/10/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thái Nguyên kết luận: 40kg nụ tam thất khô loại có cuống, giá trị thời điểm bị lừa đảo chiếm đoạt là 24.000.000 đồng.

Vụ thứ tư: Vào ngày 28/8/2020, Hg dùng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s, màu vàng, số IMEI: 356961060429191, bên trong lắp sim số thuê bao 0985.403.402 sử dụng tài khoản “Phạm Văn Mạnh” đăng nhập Facebook vào trang “Thanh lý tivi cũ Hà Nội” thấy tài khoản facebook “Văn Chiến” (sau xác định là anh Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1994, HKTT: tổ dân phố S, phường L, thành phố S, tỉnh TN) đăng bán 01 tivi nhãn hiệu Sony LED KD-55X8000G, màu đen với giá 12.000.000 đồng. Hg nhắn tin trên ứng dụng Messenger với anh Ch để đặt vấn đề mua tivi, sau đó thỏa thuận thống nhất giá 12.000.000 đồng, anh Ch yêu cầu Hg đặt cọc trước 500.000 đồng và gửi cho Hg số tài khoản 9130167898888 của Ngân hàng MB chi nhánh Thái Nguyên, chủ tài khoản Nguyễn Văn Ch. Hg xin giấy chuyển tiền của Ngân hàng điền thông tin vào giấy nộp tiền với nội dung là Phạm Văn Mạnh chuyển số tiền đặt cọc 500.000 đồng vào số tài khoản 9130167898888 của Ngân hàng MB chi nhánh Thái Nguyên, chủ tài khoản là anh Nguyễn Văn Ch, sau đó sử dụng dấu giả có khắc chữ “NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM CHI NHÁNH TUYÊN QUANG” đóng vào giấy nộp tiền, sử dụng dấu tên có chữ ký của “Nguyễn Thị Hằng” đóng vào phần “Kiểm soát viên”, tự ký tên vào phần “Người nộp tiền” là Phạm Văn Mạnh rồi chụp ảnh gửi ảnh giấy nộp tiền trên cho anh Ch. Đồng thời Hg tới quán “Điện thoại TN” ở Số X, đường Q, tổ Z, phường Q, TPTN, tỉnh TN để nhờ ông Vũ Hồng Th1 (sinh năm 1959, là chủ cửa hàng) chuyển số tiền 500.000 đồng cho anh Ch với mục đích để anh Ch nghĩ việc chuyển tiền là thật.

Khoảng 17 giờ 40 phút cùng ngày, anh Ch nhận được số tiền 500.000 đồng, Hg hẹn anh Ch chuyển tivi cho Hg vào ngày 31/8/2020 với tên người nhận là Phạm Văn Mạnh, địa điểm nhận hàng là Chợ Mới, Bắc Kạn, số điện thoại liên hệ 0369.125.987. Đến sáng ngày 31/8/2020, anh Ch gửi cho Hg số tài khoản 105006574989 của Ngân hàng Vietinbank chi nhánh Thái Nguyên, chủ tài khoản là Nguyễn Văn Ch và bảo Hg chuyển tiền vào tài khoản đó của anh Ch, Hg thỏa thuận chuyển địa điểm nhận hàng tới cầu vượt Đán thuộc phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên. Sau đó Hg xin giấy chuyển tiền của Ngân hàng tự điền các thông tin chuyển số tiền 11.500.000 đồng cho anh Ch số tài khoản 105006574989 tại Ngân hàng Vietinbank chi nhánh Thái Nguyên, Hg ký tên Phạm Văn Mạnh vào phần “Người nộp tiền”, sử dụng dấu giả có khắc chữ “NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM CHI NHÁNH TUYÊN QUANG” và dấu “ĐÃ THU TIỀN” đóng vào giấy nộp tiền, sử dụng dấu tên có chữ ký của “Nguyễn Thị Hằng” đóng vào phần “Kiểm soát viên” và chụp ảnh lại.

Khoảng 15 giờ, Hg gọi điện thoại cho ông Đặng Xuân Ch1 (sinh năm 1959, HKTT: xóm HT, xã H, huyện Đ, tỉnh TN, làm nghề lái xe ôm) thuê ông Ch1 đến chân cầu vượt Đán nhận hàng (tức tivi) cho Hg. Anh Ch bảo anh Đào Trung Ng (sinh năm 1994, HKTT: tổ X, phường P, TPTN, tỉnh TN) và anh Trần Văn T (sinh năm 1994, HKTT: tổ dân phố X, phường T, TPTN, tỉnh TN) là 02 người cùng kinh doanh với anh Ch vận chuyển tivi đến chân cầu vượt Đán để giao hàng. Quá trình ông Ch nhận hàng, Hg đứng gần đó quan sát ng đồng thời gửi cho anh Ch

hình ảnh phòng giao dịch của ngân hàng viettinbank (do Hg tải trên mạng internet) để anh Ch tin tưởng. Khi anh Ng và anh T chuyển tivi đến địa điểm thì Hg gửi ảnh giấy nộp tiền do Hg làm giả với nội dung chuyển số tiền 11.500.000 đồng nêu trên cho anh Ch, do tin tưởng Hg đã chuyển tiền cho mình thật nên anh Ch bảo anh Ng và anh T giao hàng cho ông Ch. Sau đó, Hg yêu cầu ông Ch chở tivi đến khu vực cổng chào tổ 9, phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên để nhận tivi và Hg trả cho ông Ch 50.000 đồng tiền công vận chuyển sáu đó mang tivi về phòng trọ và đăng bán chiếc tivi lên mạng xã hội facebook. Khoảng 01 tuần sau, Hg đã bán chiếc tivi cho 01 người (không rõ lai lịch địa chỉ) với giá 10.000.000 đồng, số tiền có được, Hg đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản Kết luận số 230/HĐĐGTS ngày 20/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thái Nguyên kết luận: 01 tivi nhãn hiệu Sony LED KD-55X8000G, đã qua sử dụng, giá trị tại thời điểm bị lừa là 8.000.000 đồng.

Vụ thứ năm: Hồi 17 giờ ngày 14/9/2020, Nguyễn Văn Hg sử dụng tài khoản “Ngô Xuân Trường” trên điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s đăng nhập facebook vào trang “Hội câu lạc miền bắc 24/7” thấy tài khoản “Thạch Nguyên” (sau xác định là anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1990, HKTT: Đội X, xã B, huyện P, TPHN) đăng bán 01 cần câu nhãn hiệu Sky Cater 33-425. Hg chủ động nhắn tin qua ứng dụng Messenger với anh Th để đặt vấn đề mua cần câu, hai bên thỏa thuận giá bán là 10.000.000 đồng đồng thời Hg chủ động nói chuyện trước số tiền đặt cọc là 500.000 đồng và thống nhất phương thức nhận hàng qua xe khách, khi nào nhận hàng sẽ chuyển nốt số tiền còn lại cho chủ xe khách, anh Th đồng ý và gửi cho Hg tài khoản số 2213205315458 của Ngân hàng A chi nhánh P, HN, chủ tài khoản là anh Nguyễn Văn Th.

Khoảng 10 giờ ngày 15/9/2020, Hg xin giấy chuyển tiền rồi tự điền thông tin với nội dung chuyển số tiền đặt cọc 500.000 đồng tới số tài khoản số 2213205315458 của Ngân hàng A chi nhánh P, HN, người nhận tiền là anh Nguyễn Văn Th, Hg sử dụng dấu giả có khắc chữ “NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM CHI NHÁNH TUYÊN QUANG” và dấu “ĐÃ THU TIỀN” đóng vào giấy nộp tiền, sử dụng dấu tên “Nguyễn Thị Hằng” đóng vào phần “Kiểm soát viên” và ký tên Ngô Xuân Trường vào phần “Người nộp tiền” rồi chụp ảnh lại gửi ảnh giấy chuyển tiền trên cho anh Th đồng thời Hg tới quán “Điện thoại TN” ở Số X, đường Q, tổ Z, phường Q, TPTN, tỉnh TN để nhờ ông Vũ Hồng Th1 chuyển số tiền 500.000 đồng cho anh Th để anh Th tin tưởng giao cần câu. Khoảng 11 giờ cùng ngày, anh Th nhận được số tiền 500.000 đồng, đến 13 giờ ngày 15/9/2020, Hg tiếp tục tự điền thông tin vào với nội dung chuyển số tiền 9.500.000 đồng tới số tài khoản 2213205315458 của Ngân hàng A chi nhánh P, HN, người nhận tiền là anh Nguyễn Văn Th. Hg sử dụng dấu giả có khắc chữ “NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM CHI NHÁNH TUYÊN QUANG”, dấu “ĐÃ THU TIỀN” đóng vào giấy nộp tiền, sử dụng dấu tên có chữ ký “Lê Thị Hà” đóng vào phần “Kiểm soát viên” và ký tên vào phần

“Người nộp tiền” là Ngô Xuân Trường rồi chụp ảnh lại. Hg gọi điện cho anh Th lấy lý do đang ở Tuyên Quang không về nhận hàng được nên nhờ chú của Hg ra nhận hộ, địa điểm nhận là ở cầu vượt Đán, thuộc phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên và bảo anh Th là Hg muốn thay đổi phương thức thanh toán sang chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng, anh Th đồng ý.

Sau đó Hg gọi điện thoại cho ông Đặng Xuân Ch1 (lái xe ôm) thuê ông Ch đến chân cầu vượt Đán nhận hàng (tức cần câu) cho Hg. Khoảng 15 giờ 15 phút cùng ngày, khi chuẩn bị giao hàng, Hg gửi ảnh giấy nộp tiền thể hiện đã chuyển số tiền 9.500.000 đồng do Hg làm giả nêu trên cho anh Th. Anh Th tưởng Hg đã chuyển tiền cho mình nên anh Th bảo nhà xe giao hàng cho ông Ch. Sau khi nhận được hàng, Hg gọi điện thoại yêu cầu ông Ch mang cần câu đến khu vực tổ 6, phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên để giao hàng, Hg nhận hàng và trả cho ông Ch1 60.000 đồng tiền công vận chuyển. Khi ông Ch vừa giao cần câu cho Hg thì bị tổ công tác của Đội Cảnh sát hình sự, Công an thành phố Thái Nguyên kiểm tra, phát hiện, lập biên bản sự việc, tổ công tác đã thu giữ của Hg:

- 01 cần câu nhãn hiệu Sky Caster33-425 được đựng trong túi vải màu xanh
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S, màu vàng, số IMEI : 356961060429191, bên trong lắp sim số thuê bao 0985.403.402, đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Goly C 7, màu xám, số IMEI : 359814077562792, bên trong lắp sim số thuê bao 0978.882.094 và sim số thuê bao 0389.958.805, đã qua sử dụng.

Hồi 19 giờ ngày 15/9/2020 Cơ quan công an tiến hành khám xét nơi ở của Nguyễn Văn Hg tại tổ 6, phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên, thu giữ:

- 01 dấu tròn có chữ “Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam chi nhánh Tuyên Quang” (niêm phong ký hiệu A3);
- 01 con dấu hình chữ nhật bên ngoài có chữ “NHTMCP Công thương Việt Nam chi nhánh Hưng Yên. Đã thu tiền” (niêm phong ký hiệu A4);
- 01 con dấu hình chữ nhật bên ngoài có chữ “NHTMCP Công thương Việt Nam chi nhánh Bắc Sơn. Đã thu tiền” (niêm phong ký hiệu A5);
- 01 dấu tên có chữ Phạm Thị Thúy (niêm phong ký hiệu K2);
- 01 dấu tên có chữ ký và chữ Nguyễn Thị Hằng (niêm phong ký hiệu K3);
- 01 con dấu tên có chữ ký và chữ Lê Thị Hà (niêm phong ký hiệu K4);
- 01 con dấu có chữ “Đã thu tiền” (niêm phong ký hiệu K1);
- 02 hợp đồng mua bán chim cảnh giữa Nguyễn Trọng Hg và Nguyễn Văn Quang;
- 01 thẻ sim mạng 4G của Viettel, trên thẻ có ghi số điện thoại 0984156449 không còn sim;
- 01 thẻ sim mạng 4G của Viettel, trên thẻ có ghi số điện thoại 0396125987 không còn sim;

- 01 thẻ sim mạng 4G của Viettel, trên thẻ có ghi số điện thoại 0973412508 không còn sim;

- 01 thẻ sim mạng 4G của Viettel, trên thẻ có ghi số điện thoại 0976353987 không còn sim;

- 01 giấy nộp tiền đề ngày 28/08/2020 (Ký hiệu A2);

- 01 giấy nộp tiền đề ngày 15/9/2020 (Ký hiệu A1);

- 01 giấy nộp tiền đề ngày 15/9/2020 (Ký hiệu A0).

Tại bản Kết luận số 229/HĐĐGTS ngày 19/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thái Nguyên kết luận: 01 cần câu nhãn hiệu DW115551 Sky Caster AGS 33-425V, đã qua sử dụng, giá trị của tài sản trên là 10.000.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 1394/KL-KTHS ngày 25/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Chữ viết trên mẫu cần giám định (ký hiệu: A1, A2) so với chữ viết của Nguyễn Văn Hg trên mẫu so sánh (Ký hiệu: M1, M2) do cùng một người viết ra. Không có đủ cơ sở kết luận chữ ký “Trường”, “Mạnh” trên mẫu cần giám định (ký hiệu A1, A2) so với mẫu chữ ký của Nguyễn Văn Hg trên mẫu so sánh (Ký hiệu: M1, M2) có phải do cùng một người ký ra hay không.

Tại kết luận giám định số 1404/KL-KTHS ngày 30/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận:

1. Hình dấu mẫu cần giám định (ký hiệu A1, A2) so với hình dấu mẫu so sánh (ký hiệu: M1) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

2. Hình dấu đóng ra từ con dấu cần giám định (ký hiệu: A3.1) so với hình dấu mẫu so sánh (ký hiệu M1) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

3. Hình dấu đóng ra từ con dấu cần giám định (ký hiệu: A4.1) so với hình dấu mẫu so sánh (Ký hiệu: M2) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

Tại bản Kết luận giám định số 151/KL-KTHS ngày 07/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận:

1. Hình dấu tròn đỏ trên mẫu cần giám định (Ký hiệu A0, A1, A2) so với hình dấu trên mẫu so sánh (Ký hiệu A3.1) do cùng một con dấu đóng ra.

2. Hình dấu trên mẫu cần giám định (Ký hiệu A0) so với hình dấu trên mẫu so sánh (Ký hiệu M1) không phải do cùng một con dấu đóng ra.

3. Chữ viết qua liên giấy than trên mẫu cần giám định (Ký hiệu A0) so với chữ viết trên mẫu so sánh (Ký hiệu M3, M4) do cùng một người viết ra.

4. Hình dấu có nội dung “Nguyễn Thị Hằng” trên mẫu cần giám định (A1, A2) so với hình dấu mẫu so sánh (Ký hiệu K3.1) do cùng một con dấu đóng ra.

5. Hình dấu có nội dung “Lê Thị Hà” trên mẫu cần giám định (Ký hiệu A0) so với hình dấu mẫu so sánh (Ký hiệu K4.1) do cùng một con dấu đóng ra.

6. 02 “Giấy nộp tiền” gửi giám định (Ký hiệu A1, A2) so với 02 “Giấy nộp tiền” mẫu so sánh (Ký hiệu B1, B2) do cùng một bản in ra.

7. Hình dấu nội “ĐÃ THU TIỀN” trên mẫu cần giám định (Ký hiệu A0, A1, A2) so với hình dấu mẫu so sánh (Ký hiệu K1.1) do cùng một con dấu đóng ra.

Ngày 28/9/2020, Cơ quan điều tra tiến hành lập biên bản làm việc với Ngân hàng thương mại cổ phần Công thương Việt Nam chi nhánh Tuyên Quang, đại diện ngân hàng cung cấp: từ năm 2018 đến nay, Ngân hàng không có nhân viên nào tên Nguyễn Thị Hằng và Lê Thị Hà làm ở bộ phận kế toán có chữ ký như cơ quan điều tra cung cấp.

Bản cáo trạng số 42/CT-VKSNDTPTN ngày 05 tháng 02 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên truy tố bị cáo Nguyễn Văn Hg về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm b,c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự và tội “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức” theo điểm b,c khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Hg thừa nhận do muốn lừa những người bán hàng trên facebook nên đã đặt mua những con dấu trên facebook để sau khi điền thông tin trên giấy chuyển tiền thì ký và đóng dấu vào sau đó chụp ảnh gửi cho những người bán hàng để họ tin tưởng giao hàng cho Hồng sau đó Hồng bán lấy tiền tiêu xài cá nhân như nội dung bản cáo trạng đã truy tố là đúng.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên anh Nguyễn Trọng Hg xác định ngày 20/7/2020 Nguyễn Văn Hg cũng bằng hình thức đặt mua và thống nhất mua của anh 02 con chim chào mào (loại chim đột biến) với giá 54.000.000 đồng, Hồng đã chụp ảnh phiếu chuyển tiền vào tài khoản của anh làm anh tin tưởng giao 02 con chim cho bị cáo Hồng sau đó biết mình bị lừa đến nay anh yêu cầu bị cáo Hồng phải bồi thường cho anh số tiền như trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Hg phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”

Áp dụng điểm b,c khoản 2, khoản 5 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Hg từ 04-05 năm tù, phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng; Áp dụng điểm b,c khoản 2 khoản 4 Điều 341, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Hg từ 03-04 năm tù, phạt bổ sung từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng. Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt tù đối với bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 357, Điều 468, Điều 589 Bộ luật dân sự, Buộc bị cáo bồi thường cho các bị hại Nguyễn Quang T1 10.000.000 đồng, Lê Thị Như Q 31.000.000 đồng, Đỗ Thị Ng1 24.000.000 đồng. Đối với ti vi chiếm đoạt của anh Ch, anh Ng và anh T tuy nhiên các bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường do đó không xem xét đây là số tiền thu lời đề nghị truy thu sung ngân sách nhà nước.

Xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy các con dấu, sim điện thoại thu giữ của bị cáo, tịch thu sung ngân sách nhà nước 02 điện thoại thu giữ của bị cáo, truy thu sung ngân sách nhà nước số tiền thu lời bất chính.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH 14 Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Phản tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, lời nói sau cùng bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm của mình là sai, ăn năn hối cải về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở thành người công dân có ích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

1.1 Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

1.2 Về việc vắng mặt người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa những người bị hại Đào Trung Ng, Nguyễn Văn Ch, Trần Văn T, anh Nguyễn Quang T1, chị Lê Thị Như Q, chị Đỗ Thị Ng1 đều có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên tòa, đối với anh Nguyễn Văn Th đã nhận lại tài sản anh không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự quyết định xét xử vắng mặt người bị hại.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra phù hợp với lời khai người bị hại. Như vậy hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Do lười lao động cần có tiền để tiêu sài cá nhân nên Nguyễn Văn Hg đã đặt mua trên mạng facebook các con dấu khắc chữ “NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM CHI NHÁNH TUYÊN QUANG” , “NHTMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM CHI NHÁNH BẮC SƠN ĐÃ THU TIỀN”, “NHTMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM CHI NHÁNH HƯNG YÊN ĐÃ THU TIỀN”; 03 dấu tên có chữ ký của "Nguyễn Thị Hằng", "Lê Thị Hà", "Phạm Thị Thúy"; 01 dấu khắc chữ "ĐÃ THU TIỀN" và đến phòng giao dịch của Ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) Công thương Việt Nam phường Thịnh Đán, thành phố Thái Nguyên xin mẫu giấy chuyển tiền của ngân hàng. Sau mỗi lần giao dịch đặt mua hàng

của các bị hại thì Hg điền thông tin chuyển tiền, đóng các dấu đã đặt sẵn để các bị hại tin tưởng Hg đã thanh toán tiền hàng và chuyển giao tài sản cho Nguyễn Văn Hg. Trong khoảng thời gian từ tháng 02/2019 đến tháng 9/2020 bằng phương thức sử dụng các nick facebook ảo “Bắc Nguyễn Đình”, “Nguyễn Hồng Quyết”, “Phạm Văn Mạnh”, “Ngô Xuân Trường” sau đó lên các trang facebook tìm những người bán hàng trên mạng facebook. Sau khi hỏi mua hàng, thống nhất giá, hẹn địa điểm, phương thức giao hàng đối với người bán hàng, Nguyễn Văn Hg đã điền thông tin số tiền cần chuyển, thông tin người chuyển khoản và thông tin người nhận vào giấy chuyển tiền đồng thời ký và sử dụng các con dấu đã mua được gửi cho bị hại với mục đích để bị hại tin tưởng đã được Hg chuyển tiền nên giao tài sản sau đó Hg mang bán lấy tiền tiêu sài cá nhân, Nguyễn Văn Hg đã thực hiện lừa đảo chiếm đoạt tài sản 05 vụ như sau:

Vụ thứ nhất: Ngày 18/02/2019, Nguyễn Văn Hg đã có hành vi lừa đảo chiếm đoạt của anh Nguyễn Quang T1 01 chiếc cần câu Daiwa Cast'izm 27-385 loại ba khúc, màu cam và 01 chiếc cần câu nhả hiệu DaiwaTournament TPT 27-405 màu đỏ, loại rút. Sau khi lừa đảo chiếm đoạt được tài sản trên, Hg đã bán 02 chiếc cần cho 02 người không quen biết (trong đó có 01 người ở Hà Giang, 01 người ở Hà Nội) với tổng số tiền 8.500.000 đồng và sử dụng vào mục đích tiêu xài cá nhân hết.

Qua định giá tài sản 01 chiếc cần câu Daiwa Cast'izm 27-385 loại ba khúc, màu cam trị giá 6.000.000 đồng và 01 chiếc cần câu nhả hiệu DaiwaTournament TPT 27-405 màu đỏ, loại rút trị giá 4.000.000 đồng, tổng giá trị tài sản bị cáo lừa đảo anh T1 là 10.000.000đ.

Vụ thứ hai: Ngày 12/3/2020, Nguyễn Văn Hg đã lừa đảo chiếm đoạt được của chị Lê Thị Như Q 35kg củ tam thất loại 60 củ/1kg trị giá 28.000.000 đồng và 05 kg nụ hoa tam thất khô trị giá 3.000.000 đồng. Sau khi lừa đảo chiếm đoạt được tài sản trên, Hg đã bán được số tài sản trên cho 01 người không quen biết (không rõ lai lịch địa chỉ) với giá 18.500.000 đồng và tiêu sài cá nhân hết. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của chị Q qua định giá là 31.000.000 đồng.

Vụ thứ ba: Ngày 13/3/2020 Nguyễn Văn Hg đã lừa đảo chiếm đoạt được của chị Đỗ Thị Ng 1 40kg nụ tam thất khô trị giá 24.000.000 đồng. Sau khi lừa đảo chiếm đoạt được tài sản, Hg đã bán số tài sản trên cho 01 người không quen biết (không rõ lai lịch, địa chỉ) ở Vĩnh Phúc với số tiền là 14.000.000 đồng và tiêu sài cá nhân hết.

Vụ thứ tư: Ngày 28/8/2020 sau khi liên hệ mua 01 chiếc tivi nhả hiệu Sony LED KD-55X8000G, màu đen trị giá 8.000.000 đồng (là tài sản chung của anh Ch, anh Ng và anh T) Hg đã điền thông tin vào giấy chuyển tiền sau đó sử dụng các dấu giả đóng xác nhận và Giấy chuyển tiền cho anh Nguyễn Văn Ch, sau đó chụp hình ảnh Giấy chuyển tiền gửi cho anh Chn đồng thời đến cửa hàng “Điện thoại TN” nhờ chuyển số tiền 500.000 đồng đặt cọc cho anh Ch. Ngày 31/8/2020, Nguyễn Văn Hg tiếp tục điền thông tin vào giấy chuyển tiền sau đó sử dụng các

dấu giả đóng xác nhận và chụp ảnh gửi cho anh Ch để anh Ch tin tưởng đồng ý để anh Đào Trung Ng và anh Trần Văn T giao tài sản là chiếc tivi trên cho Hg. Sau đó Hg đã bán chiếc tivi cho 01 người không quen biết (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 10.000.000 đồng. Số tiền này Hg đã sử dụng tiêu xài cá nhân hết

Vụ thứ năm: Bằng hình thức lừa đảo như của anh Nguyễn Văn Ch, ngày 15/9/2020, Nguyễn Văn Hg đã lừa đảo chiếm đoạt được của anh Nguyễn Văn Th 01 cần câu nhãn hiệu Sky Cater 33-425 trị giá 10.000.000 đồng. Sau đó Hg đã thuê người lái xe ôm là ông Nguyễn Văn Ch1 đi nhận hàng, khi bị cáo đang nhận cần câu từ ông Đặng Văn Ch thì bị bắt giữ.

[3] Do không có nghề nghiệp, với mục đích chiếm đoạt tài sản của các bị hại Nguyễn Văn Hg đã đưa ra thông tin gian dối đã chuyển khoản số tiền mua tài sản cho các bị hại để bị hại giao tài sản cho bị cáo, bản thân bị cáo không có nghề nghiệp và bị cáo sử dụng số tiền làm nguồn sống chính chiếm đoạt của 05 bị hại với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt theo kết luận định giá là: 83.000.000 đồng, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” với các tình tiết tăng nặng định khung hình phạt tại điểm b, c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015. Với hành vi 03 lần làm giả 03 giấy nộp tiền của Ngân hàng thương mại cổ phần công thương Việt Nam trong các ngày 28/8/2020, ngày 31/8/2020 và ngày 15/9/2020 để lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức " theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 341 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo thấy: Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm trực tiếp đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính, đến sự hoạt động bình thường và uy tín của các cơ quan, tổ chức, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, do vậy cần có mức án nghiêm minh, tương xứng với hành vi của bị cáo đã gây ra để có đủ thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, bị hại anh Ng, anh Ch, anh T có đơn xin xét xử vắng mặt đồng thời đề nghị xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự, do đó Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Trách nhiệm dân sự: Đối với các tài sản chưa thu hồi được các bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường, do đó cần buộc bị cáo bồi thường giá trị tài sản đã chiếm đoạt theo giá của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự cụ thể: Buộc bồi thường cho anh Nguyễn Quang T1 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng); Chị Lê Thị Như Q 31.000.000 đồng (Ba mươi một triệu đồng); chị Đỗ

Thị Ng1 24.000.000đồng (Hai mươi tư triệu đồng). Đối với tài sản là chiếc cần câu của anh Nguyễn Văn Th hiện cơ quan điều tra đã thu hồi trả lại cho anh Th đồng thời anh Th không có yêu cầu bồi thường về dân sự nên không đặt ra xem xét. Đối với chiếc ti vi chiếm đoạt ngày 31/8/2020, bị cáo đã bán chiếc ti vi trên được 10.000.000 đồng, đây là tài sản chung của anh Nguyễn Văn Ch , anh Đào Trung Ng và anh Trần Văn T tuy nhiên các bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường, xác định đây là số tiền thu lời bất chính do đó trừ số tiền 500.000 đồng bị cáo đã chuyển cho anh Ch truy thu sung ngân sách nhà nước số tiền còn lại.

[7] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng...." và khoản 4 Điều 341 Bộ luật hình sự 2015 quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng", bị cáo làm giả tài liệu với mục đích lừa đảo chiếm đoạt tài sản, do đó Hội đồng xét xử xem xét phạt bổ sung bị cáo một khoản tiền sung ngân sách nhà nước về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo về tội "Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức".

[8] Xử lý vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Goly C 7 thu giữ, bị cáo xác định sử dụng vào việc lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên sung ngân sách nhà nước, các con dấu, thẻ sim và tài liệu khác tịch thu tiêu hủy.

[9] Ngoài thực hiện 05 vụ lừa đảo trên ngày 20/7/2020 Nguyễn Văn Hg còn lừa đảo chiếm đoạt được 02 con chim chào mào (loại chim đột biến) của Nguyễn Trọng Hg, tại Bản kết luận định giá tài sản số 249/HĐĐGTS ngày 09/1/2020 đã kết luận: Hội đồng từ chối định giá do trong hồ sơ, tài liệu của cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Thái Nguyên cung cấp thì tài sản nêu trên không thu giữ được, không cung cấp được mẫu tài sản tương tự, không có hóa đơn, chứng từ mua bán do vậy tại thời điểm định giá Hội đồng định giá tài sản không đủ căn cứ, điều kiện cần thiết để tiến hành định giá. Do đó không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự trong vụ án này, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự tách phần yêu cầu của anh Hưng ra giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự.

[10] Ngoài 03 lần làm giả Giấy nộp tiền của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam như trên, Hg còn khai nhận làm 05 giấy nộp tiền trong các vụ "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" xảy ra ngày 18/2/2019, ngày 11/3/2020, ngày 12/3/2020, ngày 20/7/2020 tuy nhiên bị cáo Hg đã tiêu hủy các tài liệu trên, cơ quan điều tra không thu thập được nên không có căn cứ xem xét.

[11] Về nguồn gốc các con dấu bị thu giữ khi khám xét nơi ở của bị cáo Nguyễn Văn Hg, bị cáo khai mua của người không quen biết (không rõ lai lịch địa chỉ) trên mạng xã hội facebook, Hội đồng xét xử kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ.

[12] Đối với ông Đặng Xuân Ch1 là người bị cáo Hg thuê nhận hàng và vận chuyển các tài sản do Hg lừa đảo của các bị hại, tuy nhiên quá trình điều tra xác định ông Ch1 không biết đó là những tài sản do Hg phạm tội mà có nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[13] Đối với ông Vũ Hồng Th1 là người được bị cáo Hg nhờ 02 lần chuyển số tiền đặt cọc 500.000 đồng cho anh Nguyễn Văn Ch và anh Nguyễn Văn Th tuy nhiên quá trình điều tra xác định ông Th1 không biết việc bị cáo Hg chuyển tiền với mục đích để chiếm đoạt tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

[14] Bị cáo phải chịu án phí hình sự và dân sự sơ thẩm; Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa xét thấy là phù hợp, được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự

QUYẾT ĐỊNH

[1] Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Hg phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và “Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức”

[2] Về hình phạt: Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 174; Điều 38; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Hg 04 (bốn) năm tù.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 341; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Hg 03 năm 06 tháng (ba năm sáu tháng) tù.

Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 07 năm 06 tháng (bảy năm sáu tháng) tù cho cả 02 tội, thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2020 (được trừ thời gian tạm giam từ ngày 18/9/2020 đến ngày 17/12/2020).

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn Hg 45 (Bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[3] Về hình phạt bổ sung: áp dụng khoản 5 Điều 174 Bộ luật hình sự phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn Hg 15.000.000 đồng (mười năm triệu đồng) sung ngân sách nhà nước.

[4] Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự, Điều 357, 468, 589 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Hg phải bồi thường cho các bị hại tổng số tiền là 65.000.000 đồng (sáu mươi năm) triệu đồng, cụ thể: bồi thường cho anh Nguyễn Quang T1 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng); Chị Lê Thị Như Q 31.000.000 đồng (Ba mươi một triệu đồng); chị Đỗ Thị Ng1 24.000.000 đồng (Hai mươi tư triệu đồng).

Về lãi suất: Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người có quyền thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người

được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại các Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án tự nguyện hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

[5] Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a,b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

[5.1] Tịch thu tiêu hủy:

-01 (một) dấu khắc chữ “NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM CHI NHÁNH TUYẾN QUANG”, đã qua sử dụng.

- 01 dấu khắc chữ “NHTMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM CHI NHÁNH HUNG YÊN ĐÃ THU TIỀN”, đã qua sử dụng.

- 01 (một) dấu khắc chữ “NHTMCP CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM CHI NHÁNH BẮC SƠN ĐÃ THU TIỀN”, đã qua sử dụng.

- 01 (một) dấu tên có chữ ký của Nguyễn Thị Hằng, đã qua sử dụng; 01 (một) dấu tên có chữ ký của Lê Thị Hà, đã qua sử dụng; 01 (một) dấu tên Phạm Thị Thúy, đã qua sử dụng; 01 (một) dấu khắc chữ “ĐÃ THU TIỀN”, đã qua sử dụng.

- 01 (một) thẻ sim mạng 4G của Viettel, trên thẻ có ghi số điện thoại 0984.156.449, không còn sim; 01 (một) thẻ sim mạng 4G của Viettel, trên thẻ có ghi số điện thoại 0396.125.987 không còn sim; 01 (một) thẻ sim mạng 4G của Viettel, trên thẻ có ghi số điện thoại 0973.412.508 không còn sim; 01 (một) thẻ sim mạng 4G của Viettel, trên thẻ có ghi số điện thoại 0976.353.987 không còn sim.

* Tịch thu sung ngân sách: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5s, màu vàng , số IMEI : 356961060429191, bên trong lắp sim số thuê bao 0985.403.402, đã qua sử dụng ; 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Goly C 7, màu xám , số IMEI : 359814077562792, bên trong lắp sim số thuê bao 0978.822.094 và sim số thuê bao 0389.958.805, đã qua sử dụng.

* Truy thu của Nguyễn Văn Hg 9.500.000 đồng (Chín triệu năm trăm nghìn đồng) sung ngân sách nhà nước.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 215 lập ngày 19/02/2021 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên).

[4] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn Hg phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng)

án phí hình sự sơ thẩm và 3.250.000 đồng (Ba triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm sung quỹ nhà nước.

[5] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn Hg và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Trọng Hg có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị hại Nguyễn Văn Th, Đào Trung Ng, Nguyễn Văn Ch, Trần Văn T, Nguyễn Quang T1, Lê Thị Như Q, Đỗ Thị Ng1 có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Công an thành phố Thái Nguyên;
- THADS thành phố Thái Nguyên;
- Thi hành án hình sự;
- Trại tạm giam CA tỉnh TN;
- Bị cáo; Người TGTT;
- Lưu HS,VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Thị Bích Hiền